

Số 1570 /TTr-VP

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 1 năm 2018

T CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 2.276
	Ngày: 19/11/18
	Chuyên:

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: UBND tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và nhiệm vụ tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được giao tại Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 của UBND tỉnh ban hành Chương trình công tác năm 2018, Văn phòng UBND tỉnh kính trình UBND tỉnh xem xét, ban hành Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, thay thế Quyết định số 48/2014/QĐ-UBND ngày 07/10/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi như sau:

I. Sự cần thiết ban hành văn bản

1. Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính đã sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Theo đó, nhiệm vụ kiểm soát TTHC được chuyển giao từ Sở Tư pháp về Văn phòng UBND tỉnh và một số nội dung về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị có sự thay đổi. Vì vậy cần thiết phải ban hành văn bản quy định điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ tham mưu thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị và bổ sung một số nội dung quy định được ban hành tại Quyết định số 48/2014/QĐ-UBND ngày 07/10/2014 của UBND tỉnh.

2. Qua 04 năm tổ chức thực hiện Quyết định số 48/2014/QĐ-UBND ngày 07/10/2014 của UBND tỉnh, một số nội dung cần được xem xét điều chỉnh, bổ sung cho đầy đủ, phù hợp với quy định pháp luật và đáp ứng yêu cầu thực tiễn, tình hình hiện nay, nhất là về tiếp nhận phản ánh, kiến nghị trong lĩnh vực tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

II. Mục đích, quan điểm chỉ đạo việc xây dựng dự thảo văn bản

1. Mục đích:

Việc ban hành lại Quy chế nêu trên vừa đảm bảo phù hợp với quy định hiện nay tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, vừa cải thiện, nâng cao hiệu quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của người

dân, doanh nghiệp trong thời gian đến trên địa bàn tỉnh, qua đó góp phần cải cách hành chính, vì mục tiêu phục vụ Nhân dân.

2. Quan điểm chỉ đạo:

Phản ánh, kiến nghị là kênh thông tin phản hồi từ các tổ chức, cá nhân đối với những quy định về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh và đời sống nhân dân, qua đó giúp cho cơ quan nhà nước có thông tin để xem xét kiểm tra, đánh giá, xử lý những phát sinh trong hoạt động quản lý nhà nước, điều hành xã hội; thể hiện quyền làm chủ của Nhân dân trong tham gia xây dựng chính quyền, quyền giám sát, theo dõi hoạt động của cơ quan nhà nước. Vì vậy, trong nhiều văn bản của Đảng, chủ trương của Chính phủ đã xác định việc tiếp nhận, giải quyết phản ánh, kiến nghị trở thành trách nhiệm của các cơ quan nhà nước và trở thành yêu cầu bắt buộc hiện nay trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành. Kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của các địa phương được đưa vào đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính hàng năm của Bộ Nội vụ, của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

Tại tỉnh Quảng Ngãi, Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 05/12/2016 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 34/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020 và một số chương trình, kế hoạch hành động của UBND tỉnh xác định các cơ quan nhà nước phải có trách nhiệm giải quyết tốt các phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, người dân. Vì vậy, tại Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 của UBND tỉnh ban hành Chương trình công tác năm 2018 (*Khoản 21 Mục III Phụ lục số 2*) đã giao nhiệm vụ cho Văn phòng UBND tỉnh trình UBND tỉnh xem xét sửa đổi, thay thế Quyết định số 48/2014/QĐ-UBND ngày 07/10/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

III. Quá trình xây dựng dự thảo văn bản

1. Về tổ chức lấy ý kiến góp ý và thẩm định dự thảo:

- *Về lấy ý kiến góp ý dự thảo:* Thực hiện quy định tại Điều 129 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 về lấy ý kiến góp ý dự thảo quyết định của UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh đã gửi lấy ý kiến của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố (*tại Công văn số 974/VP-KSTTHC ngày 25/7/2018*), đồng thời đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ngãi để lấy ý kiến góp ý của Nhân dân theo đúng quy định.

Kết thúc việc lấy ý kiến, có 19 cơ quan gửi văn bản tham gia ý kiến; không có ý kiến tham gia góp ý nào trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ngãi. Văn phòng UBND tỉnh đã nghiên cứu tiếp thu, hoàn chỉnh và giải trình làm rõ thêm một số vấn đề còn có ý kiến khác nhau trước khi gửi Sở Tư pháp thẩm định.

- *Về thẩm định dự thảo:* Văn phòng UBND tỉnh đã gửi hồ sơ đến Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình UBND tỉnh xem xét, ban hành (*tại Công văn số 1174/VP-KSTTHC ngày 07/9/2018*) và Sở Tư pháp đã có ý kiến thẩm định tại Báo cáo số 171/BC-STP ngày 26/9/2018. Văn phòng UBND tỉnh đã nghiên cứu

tiếp thu, hoàn chỉnh và có giải trình làm rõ thêm một số vấn đề qua ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

2. Về gửi lấy ý kiến thành viên UBND tỉnh:

Thực hiện quy trình thông qua văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Điều 131, 132 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 gửi lấy ý kiến thành viên UBND tỉnh trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định ký ban hành, Văn phòng đã gửi lấy ý kiến Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh và các Ủy viên UBND tỉnh (*tại Công văn số 1421/VP-KSTTHC ngày 30/10/2018*); kết quả, thành viên UBND tỉnh có phản hồi đều thống nhất ban hành.

Căn cứ theo số lượng ý kiến của thành viên UBND tỉnh phản hồi, thống nhất ban hành và quy định tại Khoản 2 Điều 132 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, *"Dự thảo quyết định được thông qua khi có quá nửa tổng số thành viên UBND cấp tỉnh biểu quyết tán thành"*, dự thảo nêu trên đã đủ điều kiện trình Chủ tịch UBND tỉnh thay mặt UBND tỉnh xem xét, ký ban hành.

IV. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo

1. Bố cục:

Dự thảo gồm có Quyết định và Quy chế. Cụ thể:

- Đối với dự thảo Quyết định: Có 03 điều.

- Đối với dự thảo Quy chế: Có 03 chương, 17 điều. Trong đó, Chương 1 (*Quy định chung*): Điều 1 đến Điều 4; Chương II (*Nội dung, hình thức, yêu cầu về phản ánh, kiến nghị*): Điều 5 đến Điều 6; Chương III (*Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị*): Điều 7 đến Điều 14; Chương IV (*Tổ chức thực hiện*): Điều 15 đến Điều 17.

2. Nội dung cơ bản:

- Đối với dự thảo Quyết định: Xác lập việc ban hành Quy chế; quy định thời điểm có hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật, thay thế Quyết định số 48/2014/QĐ-UBND ngày 07/10/2014 của UBND tỉnh.

- Đối với dự thảo Quy chế: Quy định phạm vi, đối tượng, trách nhiệm của cơ quan tiếp nhận, xử lý, nội dung, hình thức, quy trình xử lý phản ánh, kiến nghị.

V. Những vấn đề xin ý kiến

Về một số nội dung chưa thống nhất với ý kiến góp ý của một số cơ quan, ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp được nêu tại *Bản tổng hợp về nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến của các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện đối với dự thảo Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (tại khoản 1 và 2 Mục II)*, kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, đồng ý với nội dung giải trình của Văn phòng UBND tỉnh. Văn phòng UBND tỉnh chịu trách nhiệm về những nội dung tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành là phù hợp với quy định pháp luật, với thực tiễn và mang tính khả thi.

Kính trình Chủ tịch UBND tỉnh thay mặt UBND tỉnh xem xét, quyết định ban hành Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (có trình kèm theo dự thảo Quyết định; Quy chế; Bản tổng hợp về nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến của các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện đối với dự thảo Quy chế)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPUB: CVP, PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, KSTTHC (nthoai).

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Minh Đạo

Số: /2018/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2018 và thay thế Quyết định số 48/2014/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân

dân các xã, phường, thị trấn và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-BTP;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Hội, Đoàn thể tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PTTH tỉnh;
- VPUB: PCVP, các phòng nghiên cứu, CBTH;
- Lưu: VT, KSTTHC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Căng

QUY CHẾ

**Phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân,
tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2018/QĐ-UBND ngày / /2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định trách nhiệm của các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các cơ quan hành chính nhà nước có liên quan trong việc phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về cơ chế, chính sách và thủ tục hành chính nhà nước (sau đây gọi chung là quy định hành chính) liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và đời sống của Nhân dân, do cơ quan hành chính nhà nước, người có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật.

2. Quy chế này không điều chỉnh về khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan hành chính nhà nước, người có thẩm quyền tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính.

2. Cá nhân, tổ chức có phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính.

Điều 3. Cơ quan tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, người dân trên Hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của Văn phòng Chính phủ chuyển đến.

2. Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm xử lý các phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền khi nhận được thông tin đề nghị xử lý phản ánh, kiến nghị của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Quy chế này.

3. Ngoài việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị theo quy định tại Quy chế này, cơ quan hành chính nhà nước có thẩm quyền thực hiện tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị còn lại theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 4. Nguyên tắc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị

1. Tuân thủ pháp luật và đảm bảo các quyền được phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính của cá nhân, tổ chức.
2. Công khai minh bạch về thẩm quyền, trách nhiệm và kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị theo quy định của pháp luật.
3. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị theo đúng thẩm quyền quy định.
4. Thủ tục tiếp nhận đơn giản, thuận tiện và quy trình tiếp nhận, xử lý cụ thể, rõ ràng, thống nhất.
5. Phối hợp chặt chẽ, kịp thời trong xử lý phản ánh, kiến nghị.

Chương II

NỘI DUNG, HÌNH THỨC, YÊU CẦU VỀ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ

Điều 5. Nội dung phản ánh, kiến nghị

1. Phản ánh hành vi chậm trễ, gây phiền hà hoặc không thực hiện, thực hiện không đúng quy định hành chính của cơ quan hành chính nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.
2. Phản ánh các quy định hành chính không phù hợp thực tế; không đồng bộ, không thống nhất với nhau; không phù hợp với quy định của pháp luật; trái với các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc gia nhập và những vấn đề khác liên quan đến quy định hành chính.
3. Kiến nghị các phương án, biện pháp xử lý những nội dung phản ánh, kiến nghị tại khoản 1, khoản 2 Điều này.
4. Kiến nghị các sáng kiến, giải pháp mới nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện các quy định hành chính liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, đời sống Nhân dân.

Điều 6. Hình thức và yêu cầu phản ánh, kiến nghị

1. Hình thức phản ánh, kiến nghị:

Cá nhân, tổ chức có quyền lựa chọn việc phản ánh, kiến nghị thông qua các hình thức sau:

- a) Văn bản (gồm văn bản giấy và văn bản dưới dạng thư điện tử).
- b) Trực tiếp qua điện thoại đường dây nóng.
- c) Trực tiếp tại trụ sở nơi tiếp công dân.
- d) Thông qua việc tổ chức lấy ý kiến.
- đ) Cá nhân truy cập vào địa chỉ <https://nguoidan.chinhphu.vn> để gửi phản ánh, kiến nghị.
- e) Doanh nghiệp truy cập vào địa chỉ <https://doanhnghiep.chinhphu.vn> để gửi phản ánh, kiến nghị.
- g) Gửi phản ánh, kiến nghị qua mạng xã hội được cho phép thực hiện.

2. Yêu cầu chung khi thực hiện phản ánh, kiến nghị:

- a) Sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt.
- b) Trình bày rõ ràng, trung thực nội dung phản ánh, kiến nghị.
- c) Cung cấp tên, địa chỉ, số điện thoại (nếu có) hoặc địa chỉ thư tín khi cần liên hệ của cá nhân, tổ chức có phản ánh, kiến nghị.

3. Yêu cầu cụ thể đối với từng hình thức phản ánh, kiến nghị:

a) Đối với phản ánh, kiến nghị bằng hình thức văn bản giấy, cá nhân, tổ chức gửi văn bản giấy đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; đối với phản ánh, kiến nghị bằng hình thức thư điện tử, cá nhân, tổ chức gửi thư điện tử vào hộp thư điện tử công vụ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 7 Quy chế này.

b) Đối với phản ánh, kiến nghị trực tiếp qua điện thoại đường dây nóng, cá nhân, tổ chức thực hiện thông qua số điện thoại chuyên dùng được Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh công bố, công khai quy định tại điểm b khoản 1 Điều 7 Quy chế này.

c) Đối với trường hợp đến trực tiếp trụ sở nơi tiếp công dân để phản ánh, kiến nghị thì cá nhân, tổ chức trình bày cụ thể để người tiếp nhận ghi lại nội dung phản ánh, kiến nghị, sau đó thực hiện ký hoặc điểm chỉ vào biên bản.

d) Đối với phản ánh, kiến nghị được thực hiện thông qua việc tổ chức lấy ý kiến của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì thực hiện theo đề nghị của cơ quan tổ chức lấy ý kiến.

Chương III **TIẾP NHẬN VÀ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ**

Điều 7. Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị

1. Địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức:

a) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, địa chỉ số 52, đường Hùng Vương, phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

b) Điện thoại đường dây nóng (0255.3718 200) được tiếp nhận bởi Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Thư điện tử công vụ: pakn@quangngai.gov.vn.

d) Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: <https://www.quangngai.gov.vn> (vào mục: “**Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị thủ tục hành chính**”) để gửi phản ánh, kiến nghị.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị:

a) Thực hiện xác minh, nghiên cứu, đánh giá, phân loại các phản ánh, kiến nghị, sau đó đề nghị các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị có liên quan xử lý theo quy định tại Điều 9, Điều 10, Điều 11 và Điều 13 của Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính (sau đây gọi tắt là Nghị định số 20/2008/NĐ-CP của Chính phủ); Điều 2 Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của

Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính (sau đây gọi tắt là Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ) và quy định tại Quy chế này.

b) Được sử dụng các biện pháp ghi âm, ghi hình trong quá trình thực hiện tiếp nhận, xác minh phản ánh, kiến nghị để làm cơ sở cho việc xử lý thông tin; mở sổ ghi chép đầy đủ, nội dung phản ánh, kiến nghị đối với trường hợp phản ánh, kiến nghị qua điện thoại, qua thư điện tử, qua mạng xã hội hoặc thực hiện quản lý dữ liệu qua Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị.

c) Từ chối tiếp nhận phản ánh, kiến nghị nếu không thực hiện đúng yêu cầu chung tại khoản 2 Điều 6.

Điều 8. Xử lý phản ánh, kiến nghị về hành vi của cán bộ, công chức, viên chức

1. Đối với phản ánh, kiến nghị gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh bằng hình thức văn bản giấy, văn bản điện tử về hành vi chậm trễ, gây phiền hà hoặc không thực hiện, thực hiện không đúng quy định hành chính của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh:

a) Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phát hành văn bản chuyển nội dung phản ánh, kiến nghị đến cơ quan, đơn vị liên quan để đề nghị xử lý theo quy định như sau:

- Chuyển văn bản đến các sở, ban ngành liên quan xử lý đối với trường hợp phản ánh, kiến nghị về hành vi của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của các sở, ban ngành (kể cả các đơn vị trực thuộc).

- Chuyển văn bản đến Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý đối với trường hợp phản ánh, kiến nghị về hành vi của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp huyện và phản ánh, kiến nghị về hành vi của cán bộ, công chức cấp xã.

- Trực tiếp chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi xử lý đối với trường hợp phản ánh, kiến nghị về hành vi công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi trong thời hạn được quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.

b) Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản chuyển phản ánh, kiến nghị của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện phải kiểm tra, xử lý và báo cáo kết quả giải quyết cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh). Trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.

c) Đối với trường hợp giải quyết phản ánh, kiến nghị về hành vi của cán bộ, công chức cấp xã, trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra, xử lý và báo cáo kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị về Ủy ban nhân dân cấp huyện trong thời hạn không quá 10

ngày làm việc; Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo kết quả giải quyết cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã.

d) Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo, kết quả xử lý của các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện chuyển đến, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo cho cá nhân, tổ chức có phản ánh, kiến nghị biết và báo cáo kết quả giải quyết cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Đối với phản ánh, kiến nghị qua điện thoại đường dây nóng:

a) Ngay sau khi tiếp nhận, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện xác minh, phân loại thông tin, vào sổ theo dõi hoặc cập nhật vào phần mềm quản lý (nếu có) và chuyển ngay trong ngày làm việc nội dung phản ánh, kiến nghị đến cơ quan liên quan bằng điện thoại hoặc email công vụ, phần mềm quản lý (nếu có) thông qua đại diện cán bộ, công chức của các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt làm đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính.

b) Trường hợp phản ánh, kiến nghị phức tạp cần có thêm thời gian xác minh thông tin, thời hạn chuyển phản ánh, kiến nghị được phép kéo dài không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận phản ánh, kiến nghị. Hình thức chuyển phản ánh, kiến nghị được thực hiện như điểm a khoản 2 Điều này hoặc bằng văn bản.

c) Cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện khi nhận được thông tin yêu cầu xử lý phản ánh, kiến nghị từ Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm vào sổ theo dõi hoặc cập nhật vào phần mềm quản lý (nếu có) và thực hiện xử lý ngay; thông báo kết quả xử lý trở lại cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh bằng điện thoại, email công vụ, phần mềm quản lý (nếu có) trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông tin chuyển phản ánh, kiến nghị; trường hợp phức tạp thì thời hạn thông báo kết quả xử lý không quá 05 ngày làm việc.

d) Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả xử lý của các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện chuyển đến, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo cho cá nhân, tổ chức có phản ánh, kiến nghị biết.

Điều 9. Xử lý phản ánh, kiến nghị về nội dung quy định hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của tỉnh

1. Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận phản ánh, kiến nghị bằng văn bản, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản chuyển nội dung phản ánh, kiến nghị đến cơ quan chức năng để xử lý như sau:

a) Phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển phản ánh, kiến nghị bằng văn bản đến các sở, ban ngành liên quan để nghiên cứu, báo cáo đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo thẩm quyền.

Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản chuyển phản ánh, kiến nghị của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban

ngành tổ chức nghiên cứu, báo cáo đề xuất cho cơ quan, người có thẩm quyền để xem xét, quyết định phương án xử lý về nội dung quy định hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển phản ánh, kiến nghị bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp huyện để xử lý.

Trong thời hạn không quá 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản chuyển phản ánh, kiến nghị của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức nghiên cứu, báo cáo đề xuất cho cơ quan, người có thẩm quyền để xem xét, quyết định phương án xử lý về nội dung quy định hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Đối với phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển phản ánh, kiến nghị bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp huyện để chỉ đạo xử lý.

Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản chuyển phản ánh, kiến nghị của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định phương án xử lý về nội dung quy định hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời hạn không quá 25 ngày làm việc.

2. Đối với phản ánh, kiến nghị tại điểm a khoản 1 Điều này thuộc trách nhiệm giải quyết của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thì thời hạn xử lý không quá 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được phản ánh, kiến nghị.

3. Tùy theo trường hợp cụ thể, trong thời hạn không quá 30 ngày làm việc, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức nghiên cứu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý phản ánh, kiến nghị về nội dung quy định hành chính liên quan đến hai hay nhiều cơ quan hành chính nhà nước khác nhau mà các cơ quan không thống nhất được phương án xử lý; những phản ánh, kiến nghị đã được các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý hoặc chỉ đạo xử lý nhưng cá nhân, tổ chức vẫn tiếp tục phản ánh, kiến nghị; những phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 10. Xử lý phản ánh, kiến nghị về nội dung quy định hành chính không thuộc thẩm quyền ban hành của tỉnh

Đối với phản ánh, kiến nghị về nội dung quy định hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương, trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được phản ánh, kiến nghị, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ xử lý theo thẩm quyền.

Điều 11. Trách nhiệm xử lý, theo dõi xử lý phản ánh, kiến nghị

1. Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo đúng quy định tại Điều 14, Điều 15 của Nghị định số 20/2008/NĐ-CP của Chính phủ, khoản 6 Điều 2 Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ và thời hạn quy định tại Điều 8, Điều 9 Quy chế này.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý phản ánh, kiến nghị theo đúng quy định tại Quy chế này và quy định pháp luật hiện hành; tổng hợp, báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh có biện pháp xử lý đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương có nhiều sai phạm hoặc sai phạm có tính chất nghiêm trọng trong chấp hành, thực hiện quy định hành chính.

Điều 12. Công khai kết quả xử lý, phản ánh kiến nghị

1. Thủ trưởng các sở, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính theo đúng quy định tại Điều 19 Nghị định số 20/2008/NĐ-CP của Chính phủ và khoản 8 Điều 2 Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với cơ quan liên quan công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và quyết định công khai kết quả xử lý trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Ngãi có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, công khai phản ánh, kiến nghị và kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị trên các phương tiện thông tin, tuyên truyền của tỉnh.

Điều 13. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) về tình hình, kết quả thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Chế độ báo cáo, nội dung, hình thức, biểu mẫu báo cáo tình hình, kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị thực hiện chung với báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 14. Khen thưởng, kỷ luật

1. Cá nhân, tổ chức có những phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần cải cách hành chính, giúp cơ quan hành chính nhà nước sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ những quy định hành chính không

phù hợp thì được xem xét khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng.

2. Cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính hoàn thành tốt nhiệm vụ tại Quy chế này được xét khen thưởng theo quy định của pháp luật.

3. Cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính nhưng vi phạm hoặc không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị kiểm điểm, xử lý trách nhiệm theo quy định tại Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật kỷ cương hành chính của tỉnh Quảng Ngãi và theo quy định pháp luật hiện hành về cán bộ, công chức, viên chức.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Bố trí người có năng lực, trang bị các điều kiện cần thiết để tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị theo Quy chế này và quy định pháp luật hiện hành.

2. Duy trì và công bố, công khai địa chỉ cơ quan, số điện thoại bộ phận tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, email phục vụ việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị.

3. Hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện việc niêm yết công khai nội dung, địa chỉ tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại trụ sở cơ quan nhà nước và các hình thức công khai khác.

4. Xây dựng, quản lý và khai thác Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị cơ sở dữ liệu điện tử về phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

5. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này và định kỳ, đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình, kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Điều 16. Thủ trưởng các sở, ban ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Hướng dẫn cá nhân, tổ chức thực hiện phản ánh, kiến nghị theo quy định của Quy chế này.

2. Niêm yết công khai nội dung, địa chỉ tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính theo đúng hướng dẫn của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Xử lý phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền do Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển đến; nghiên cứu, báo cáo đề xuất cơ quan, người có thẩm quyền xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo quy định.

4. Báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình và kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính của đơn vị, địa phương.

Điều 17. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các sở, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc Quy chế này và chịu trách nhiệm theo quy định tại Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ngãi.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Căng

BẢN TỔNG HỢP

Về nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện về dự thảo Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-VP ngày / /2018
của Chánh Văn phòng UBND tỉnh)

Thực hiện quy định tại Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 về thẩm định dự thảo quyết định của UBND tỉnh, qua tổ chức lấy ý kiến, Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện đối với dự thảo *Quyết định ban hành Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi*, cụ thể như sau:

I. Tình hình tham gia góp ý, thẩm định

1. Văn phòng UBND tỉnh gửi văn bản lấy ý kiến góp ý của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố (tại Công văn số 974/VP-KSTTHC ngày 25/7/2018), đồng thời thực hiện đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ngãi để lấy ý kiến góp ý Nhân dân theo quy định.

2. Dự thảo Quyết định nêu trên được Văn phòng UBND tỉnh gửi Sở Tư pháp thẩm định tại Công văn số 1174/VP-KSTTHC ngày 07/9/2018 và Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số 171/BC-STP ngày 26/9/2018.

II. Nội dung góp ý của các cơ quan

Có 19 cơ quan gửi văn bản tham gia ý kiến, trong đó có 13 sở, ban ngành, 06 huyện, thành phố. Trong số 19 cơ quan gửi văn bản tham gia, có 11/19 cơ quan thống nhất hoàn toàn với dự thảo; 08 cơ quan bên cạnh thống nhất, còn tham gia góp ý đề nghị bổ sung, điều chỉnh dự thảo; không có ý kiến tham gia góp ý nào trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ngãi.

Qua nghiên cứu nội dung tham gia góp ý đề nghị bổ sung, điều chỉnh của 08 cơ quan nêu (06 Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Ngoại vụ, Nội vụ, Tư pháp, Tài chính; UBND 02 huyện: Lý Sơn, thành phố Quảng Ngãi) và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh đã nghiên cứu tiếp thu phần lớn ý kiến đề bổ sung, điều chỉnh dự thảo. Bên cạnh đó, Văn phòng UBND tỉnh xin giải trình đối với những nội dung chưa có sự thống nhất với ý kiến góp ý của một số cơ quan và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp như sau:

1. Giải trình một số ý kiến chưa thống nhất tiếp thu qua ý kiến góp ý của một số cơ quan:

a) Điều 1 (Phạm vi điều chỉnh):

Khoản 1 quy định: “1. Quy chế này quy định trách nhiệm của các sở, ban ngành...và các cơ quan hành chính nhà nước có liên quan trong việc phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về cơ chế, chính sách và thủ tục hành chính nhà nước (sau đây gọi chung là quy định hành chính) liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và đời sống của Nhân dân, do cơ quan hành chính nhà nước, người có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật.”

- **Góp ý của Sở Tài chính:** Đặt vấn đề về các nội dung thuộc ý kiến bằng văn bản, kết luận, hành vi, phương án, giải pháp... do các cơ quan hành chính nhà nước, người có thẩm quyền ban hành thì có thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chế này không? Đồng thời, đề nghị bỏ đoạn “...liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và đời sống của Nhân dân”, vì các vấn đề về cơ chế, chính sách và thủ tục hành chính đều để phục vụ mọi mặt của đời sống xã hội nên không cần thiết phải ghi cụm từ này.

- **Giải trình:** Dự thảo chỉ tập trung điều chỉnh việc tiếp nhận, xử lý những phản ánh, kiến nghị về cơ chế, chính sách và thủ tục hành chính nhà nước, nên đối với nội dung thuộc ý kiến bằng văn bản, kết luận, hành vi, phương án, giải pháp... do các cơ quan hành chính nhà nước, người có thẩm quyền ban hành thì không điều chỉnh, cơ quan, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện theo kiến nghị, đề xuất được nêu trong văn bản đó.

Về đề nghị bỏ đoạn “...liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và đời sống của Nhân dân”, dự thảo quy định theo đúng quy định tại Điều 1 Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính nêu: “Nghị định này quy định việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh, đời sống nhân dân”.

b) Điều 6 (Hình thức và yêu cầu phản ánh, kiến nghị):

Điểm a khoản 2 Điều 6 quy định: “a) Phản ánh, kiến nghị bằng hình thức văn bản đối với nội dung quy định hành chính do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành.”

- **Góp ý của Sở Tài chính:** Đề nghị xem xét có nên đưa cơ quan Hội đồng nhân dân vào Quy chế không, vì không phải là cơ quan hành chính nhà nước.

- **Giải trình:** Theo quy định tại Điều 16, 18 Nghị định số 20/2008/NĐ-CP của Chính phủ thì HĐND có trách nhiệm sửa đổi, bổ sung, huỷ bỏ quy định hành chính thuộc thẩm quyền quyết định.

c) Điều 8 (Xử lý phản ánh, kiến nghị về hành vi của cán bộ, công chức, viên chức):

- **Góp ý của Sở Nội vụ:** Tại điểm c khoản 2 (Đối với phản ánh, kiến nghị qua điện thoại đường dây nóng), đề nghị tăng thời gian thông báo kết quả xử lý để tương ứng với thời gian quy định tại khoản 1 Điều 8 trong trường hợp phức tạp.

- **Giải trình:** Giữ nguyên như dự thảo, vì thời gian xử lý phản ánh, kiến nghị qua điện thoại đường dây nóng cần được xử lý nhanh hơn so với thời gian phản ánh, kiến nghị bằng văn bản bằng hình thức văn bản giấy, văn bản điện tử nêu tại khoản 1 Điều 8.

- **Góp ý của Sở Tư pháp:** Đề nghị sửa lại tên: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, thành Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, vì ghi chưa đúng tên với quyết định thành lập Trung tâm (Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 17/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh).

- **Giải trình:** Căn cứ theo quy định Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (có hiệu lực từ ngày 21/6/2018), tại Điểm a Khoản 2 Điều 7 quy định thống nhất tên gọi của loại hình Trung tâm này là: **Trung tâm Phục vụ hành chính công**. Vì vậy, khi xây dựng dự thảo này Văn phòng UBND tỉnh đồng thời tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh điều chỉnh lại tên gọi của Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, thành Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi cho phù hợp với quy định Chính phủ (hiện đã được Chủ tịch UBND tỉnh điều chỉnh tên gọi tại Quyết định số 1443/QĐ-UBND ngày 22/8/2018).

d) Tại khoản 1 Điều 3 (Cơ quan tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị):

Khoản 1 quy định: “1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, người dân trên Hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của Văn phòng Chính phủ chuyển đến.”

- **Góp ý của Sở Tư pháp:** Đề nghị sửa lại cụm từ: “Hệ thống tiếp nhận, trả lời kiến nghị...” thành: “Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị...”.

- **Giải trình:** Góp ý của Sở Tư pháp là phù hợp với quy định tại Điều 2 Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ. Tuy nhiên, do trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ thì tên gọi không phải như vậy. Văn phòng UBND tỉnh ghi tên gọi của Hệ thống này theo thực tế trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ.

2. Giải trình một số ý kiến chưa thống nhất tiếp thu qua ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp về tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo văn bản:

- **Ý kiến thẩm định:** Tại Điều 6 (Hình thức và yêu cầu phản ánh, kiến nghị):

+ Điểm c khoản 1 quy định hình thức phản ánh, kiến nghị trực tiếp tại trụ sở nơi tiếp công dân và điểm c khoản 3 quy định đối với trường hợp đến trực tiếp trụ sở nơi tiếp công dân để phản ánh, kiến nghị; đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét lại việc bổ sung đối với hình thức phản ánh, kiến nghị trực tiếp tại trụ sở tiếp công dân để đảm bảo tính thống nhất và phù hợp với các quy định do UBND tỉnh ban hành. Bởi vì, cá nhân, tổ chức trực tiếp đến Trụ sở tiếp công dân của tỉnh để phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính thì Trưởng Ban tiếp công dân của

tỉnh hay Văn phòng UBND tỉnh sẽ chuyển nội dung phản ánh, kiến nghị đến các sở, ban, ngành hoặc UBND cấp huyện để xử lý theo thẩm quyền.

+ Ngoài ra, tại điểm đ, điểm e Khoản 1 quy định cá nhân truy cập vào địa chỉ <https://nguoidan.chinhphu.vn> hoặc địa chỉ <https://doanhnghiep.chinhphu.vn> để gửi phản ánh, kiến nghị. *Như vậy, đối với các tổ chức khác (trừ doanh nghiệp) sẽ gửi phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại địa chỉ nào để được giải quyết.*

- Giải trình:

+ Đối với trường hợp đến trụ sở nơi tiếp công dân, nếu phản ánh, kiến nghị thuộc 04 nội dung phản ánh, kiến nghị nêu tại Điều 5 dự thảo thì sẽ do Văn phòng UBND tỉnh xử lý, không thuộc phạm vi xử lý của Trường Ban tiếp công dân.

+ Đối với phản ánh, kiến nghị của các tổ chức khác (trừ doanh nghiệp) sẽ thực hiện gửi phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến lĩnh vực phản ánh, kiến nghị để được xem xét giải quyết theo quy định pháp luật hiện hành.

- Ý kiến thẩm định: Hiện nay chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng UBND tỉnh tại Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 16/6/2016 của UBND tỉnh chưa được sửa đổi, bổ sung. Do đó, về cơ cấu tổ chức của Văn phòng UBND tỉnh không có Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính và chưa bổ sung chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn về kiểm soát thủ tục hành chính cho Văn phòng UBND tỉnh. Do vậy, để đảm bảo tính thống nhất trong văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh và việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phù hợp với chức năng, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Văn phòng UBND tỉnh, đề nghị cơ quan soạn thảo báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo để quyết định sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành có liên quan đến việc chuyển giao nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính từ Sở Tư pháp cho Văn phòng UBND tỉnh.

- Giải trình: Thực hiện Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Thông báo số 407/TB-VPCP ngày 31/8/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, UBND tỉnh đã thực hiện chuyển giao nguyên trạng Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính từ Sở Tư pháp về Văn phòng UBND tỉnh, cụ thể:

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công văn số 5567/UBND-NC ngày 12/9/2017 giao các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính và Văn phòng UBND tỉnh tổ chức họp bàn phương án chuyển giao; ngày 03/10/2017, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 695/QĐ-UBND về việc tổ chức lại Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Văn phòng UBND tỉnh trên cơ sở chuyển giao Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Sở Tư pháp về Văn phòng UBND tỉnh; ngày 12/10/2017, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1891/QĐ-UBND về việc điều chuyển biên chế công chức hành chính; ngày 16/10/2017, Giám đốc Sở Nội vụ ban hành Quyết định số 722/QĐ-SNV về việc điều động 03 công chức của Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Sở Tư pháp về Văn phòng UBND tỉnh; ngày

16/10/2017, Giám đốc Sở Tư pháp và Chánh Văn phòng UBND tỉnh tổ chức bàn giao và tiếp nhận nguyên trạng Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Sở Tư pháp về Văn phòng UBND tỉnh quản lý (bàn giao nguyên trạng 03 biên chế, nhân sự, hồ sơ, tài liệu, kinh phí, trang thiết bị làm việc).

Như vậy, về mặt cơ cấu tổ chức của Văn phòng UBND tỉnh đã có Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính và có đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn về kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ. Đối với việc sửa đổi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng UBND tỉnh tại Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 16/6/2016 của UBND tỉnh để bổ sung Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính, vì hiện nay Chính phủ đang xem xét ban hành lại Nghị định quy định về cơ cấu cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (*thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ*); trên cơ sở đó Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ sẽ ban hành lại Thông tư liên tịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (*thay thế Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-VPCP-BNV ngày 23/10/2015*) nên việc tham mưu sửa đổi Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 16/6/2016 của UBND tỉnh tại thời điểm này chưa thể thực hiện được.

- Ý kiến thẩm định: Căn cứ quy định tại Điều 127 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 thì khi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện có trách nhiệm đề nghị xây dựng quyết định của UBND tỉnh và phải được Chủ tịch UBND tỉnh quyết định chấp thuận.

- Giải trình:

Tại Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 của UBND tỉnh ban hành Chương trình công tác năm 2018 (*Khoản 21 Mục III Phụ lục số 2*) đã giao nhiệm vụ cho Văn phòng UBND tỉnh trình UBND tỉnh ban hành dự thảo nêu trên để thay thế Quyết định số 48/2014/QĐ-UBND ngày 07/10/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Vì vậy, khi UBND tỉnh đã giao nhiệm vụ thì không thực hiện trình Chủ tịch UBND tỉnh cho ý kiến chấp nhận ban hành dự thảo nêu trên.

Trên đây là nội dung giải trình của Văn phòng UBND tỉnh, kính báo cáo UBND tỉnh xem xét./.
